

## 17. CHUYỆN GIÓ THÔI (Ti ệ n Thân Māluta)

**Nếu là tối hay sáng...**

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về hai Tỷ-kheo xuất gia đã lớn tuổi. Truyền thuyết kể rằng, tại quốc độ Kosala, họ sống tại một khu rừng, một trưởng lão tên Tối, và một trưởng lão tên là Sáng. Một hôm, Tối hỏi Sáng:

- Thưa Tôn giả, thời nào gọi là lạnh?

Sáng nói:

- Trong thời tối trăng.

Một hôm, Sáng hỏi Tối:

- Thưa Tôn giả, thời nào gọi là lạnh?

Tối nói:

- Trong thời sáng trăng.

Cả hai không thể tự giải quyết sự phân vân, bèn đi đến bậc Đạo Sư, đánh lễ Ngài rồi hỏi:

- Bạch Thế Tôn, thời nào gọi là lạnh?

Bậc Đạo Sư, lắng nghe câu chuyện của họ xong, liền nói:

- Nay các Tỷ-kheo, thuở xưa, Ta đã trả lời câu hỏi này cho các ông. Do nhiều đời sống chắt chũa, nên các ông nhận định không rõ ràng nữa.

Nói xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Một thời dưới chân núi, một con sư tử và một con hổ làm bạn với nhau, cùng ở trong một cái hang. Lúc bấy giờ, Bò-tát xuất gia làm một ẩn sĩ, cũng ở dưới chân núi ấy. Một hôm, một cuộc tranh cãi khởi lên giữa hai con vật ấy về vấn đề lạnh. Con cọp nói trời lạnh trong thời mặt trăng tối. Con sư tử lại nói trời lạnh trong thời mặt trăng sáng. Chúng không thể tự giải quyết sự phân vân, bèn đến hỏi Bò-tát. Ngài nói lên bài kệ:

*Nếu là tối hay sáng*

*Khi nào có gió thổi,*

*Có gió thổi, trời lạnh*

*Cả hai, không ai thua.*

Như vậy, Bò-tát giải hòa đôi bạn.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, thuở trước, Ta đã trả lời cho các ông câu hỏi này

Thuyết pháp thoại này xong, Ngài thuyết giảng Bốn Sự thật. Cuối bài giảng ấy, hai vị Trưởng lão chứng quả Dự lưu. Sau khi kết hợp hai chuyện, bậc Đạo Sư kết luận với sự nhận diện Tiền thân:

- Lúc ấy, con cọp là Sáng, con sư tử là Tối, còn Ta là người khổ hạnh đã trả lời câu hỏi.

-ooOoo-

## 18. CHUYỆN ĐỒ ĂN CÚNG NGƯỜI CHẾT (Ti ệ n Thân Matakabhatta)

**Nếu chúng sanh biết được...**

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về đồ ăn cúng người chết. Trong thời ấy, nhiều người giết hại nhiều dê cừu... để cúng đồ ăn cho người thân đã mệnh chung. Các Tỷ-kheo thấy họ làm như vậy, hỏi bậc Đạo Sư:

- Bạch Thế Tôn, nay nhiều người giết hại sinh mạng nhiều loài hữu tình để cúng đồ ăn cho người chết, Bạch Thế Tôn, ở đây có hạnh phúc, lợi ích nào không?

Thế Tôn nói:

- Cúng đồ ăn như vậy cho người chết không có lợi ích gì. Khi đã sát sanh, làm sao có lợi ích được?

Thuở xưa, các bậc Hiền trí ngồi giữa hư không thuyết pháp, nói rõ nguy hại của tập tục này, khiến toàn thể dân chúng ở cõi Diêm-phù-đề bỏ hành động ấy. Nhưng nay, bị sanh hữu tích lũy, nên hành động ấy lại khởi lên.

Nói vậy xong, Thế Tôn kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta đang trị vì ở Ba-la-nại, một Bà-la-môn thông hiểu ba tập Vệ-đà, một danh sư nổi tiếng bốn phương, muốn cúng dường đồ ăn cho người chết, cho bắt một con dê và bảo các đệ tử.

- Này các con thân, hãy dẫn con dê này đến sông, tắm cho nó, đeo vòng hoa ở cổ nó, cho nó ăn lúa độ nửa đấu, chải chuốt cho nó rồi đem nó lại đây.

Các đệ tử vâng lời, dắt dê đến sông, tắm cho nó, chải chuốt cho nó, rồi để nó đứng trên bờ sông. Con dê ấy thấy được việc của mình đã làm từ đời trước, suy nghĩ: “Hôm nay, ta sẽ được thoát đau khổ”, vì vậy nó cảm thấy sung sướng, cười lớn tiếng như đập bể cái ghè, lại nghĩ: “Bà-la-môn này, khi giết ta, sẽ chịu nỗi đau khổ của ta thuở trước”, nó khởi lòng thương hại người Bà-la-môn và khóc lớn tiếng. Các thanh niên ấy hỏi nó:

- Này bạn, bạn cười lớn tiếng rồi khóc lớn tiếng. Vì nhân gì bạn cười, vì nhân gì bạn khóc?

- Hãy hỏi câu hỏi này trước mặt thầy các ông!

Họ đem con dê ấy đi, và báo cáo cho thầy biết. Vị thầy nghe câu chuyện, hỏi con dê:

- Này dê, sao ngươi lại cười và sao ngươi lại khóc?

Con dê nhờ trí biết được đời trước, nhớ đến việc đã làm của mình, và nói với Bà-la-môn:

- Này Bà-la-môn, thuở trước, giống như ông, ta là một Bà-la-môn học giỏi các chú thuật, muốn cúng dường đồ ăn cho người chết, đã giết một con dê để cúng dường. Vì giết chỉ một con dê, ta bị chém đầu trong bốn trăm chín mươi chín lần sống chết. Nay là lần thứ năm trăm sống chết cuối cùng của ta. Hôm nay, ta sẽ thoát khỏi sự đau khổ ấy. Nghĩ vậy, ta cảm thấy sung sướng, do nhân duyên này ta cười. Còn ta khóc, vì ta nghĩ rằng chỉ vì giết một con dê, ta phải chịu khổ hình chặt đầu đến năm trăm lần. Hôm nay ta sẽ thoát cái khổ ấy. Nhưng Bà-la-môn này, vì giết ta, sẽ như ta chịu khổ hình chặt đầu trải năm trăm đời sống. Vì thương xót ông, nên ta khóc.

- Này dê, chớ sợ, ta sẽ không giết ngươi!

- Này Bà-la-môn, ông nói gì thế? Dầu ông có giết ta hay không, hôm nay ta cũng không thể thoát chết!

- Này dê, chớ sợ, ta sẽ bảo vệ ngươi, sẽ cùng đi với ngươi!

- Này Bà-la-môn, nhờ nhời thay là sự bảo vệ của ông và mạnh bạo thay là nghiệp ác ta làm!

Vị Bà-la-môn thả con dê ra, nói với các đệ tử:

Và cùng với các đệ tử, vị Bà-la-môn đi theo con vật. Con dê vừa được thả, vươn cổ lên, đến bụi cỏ mọc sau lưng tảng đá ấy, và bắt đầu ăn lá cỏ. Liền khi ấy, sét đánh trên lưng tảng đá ấy, một mảng đá bị đánh vỡ, rơi trên cổ con dê đang vươn ra và chặt đứt đầu. Nhiều người qui tụ lại xem.

Lúc bấy giờ, Bồ-tát sanh làm vị thần cây tại chỗ ấy. Với uy lực của vị thần, Bồ-tát ngồi kiết-già trên hư không, trên đại chúng đang đứng nhìn, và suy nghĩ: “Những chúng sanh này, nếu biết được kết quả của việc ác như vậy, sẽ không làm ác nữa!” Rồi với âm thanh dịu ngọt, Ngài thuyết pháp qua bài kệ:

*Nếu chúng sanh biết được*

*Sự này sanh đau khổ,*

*Hữu tình sẽ không còn*

*Giết hại hữu tình nữa,*

*Vì ai giết hữu tình,*

*Sẽ phải sâu, phải khổ.*

Như vậy, bậc Đại Sĩ thuyết pháp khiến cho mọi người sợ hãi địa ngục. Và nhiều người nghe bài thuyết pháp ấy, biết sợ hãi địa ngục, nên từ bỏ sát sanh. Bồ-tát thuyết pháp xong, an trú quần chúng vào Ngũ giới, rồi về sau đi theo nghiệp của mình. Còn quần chúng, an trú trong lời khuyên của Bồ-tát, sau khi làm các phước đức như bố thí v.v... được sanh lên thiên giới, làm tràn đầy thành phố chư Thiên.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư thuyết pháp thoại này xong, kết hợp hai câu chuyện với nhau, và nhận diện Tiền thân như sau:*

*- Thời ấy, Ta là vị thần cây.*

-ooOoo-

## **19. CHUYỆN LỄ CÚNG DO CÓ LỢI (Ti ề n Thân Àyàcitabhata)**

***Nếu muốn thoát hiện tại...***

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về lễ cúng dường do cầu nguyện các thần linh. Lúc bấy giờ, theo truyền thuyết, quần chúng trong khi đi buôn, thường hay giết các loài hữu tình, để làm lễ cúng dường cho các thân với lời cầu nguyện: “Nếu chúng tôi về được an toàn, có được tiền lời, chúng tôi sẽ làm lễ cúng dường cho các ngài!”. Cầu nguyện như vậy rồi họ ra đi. Khi trở về được an toàn, có được tiền lời, họ nghĩ được vậy là nhờ uy lực các vị thần, nên giết hại nhiều loài hữu tình, làm lễ cúng*

*đường để giải toả lời cầu nguyện của mình.*

*Thấy vậy, các Tỷ-kheo hỏi Thế Tôn việc này có lợi ích gì không, Thế Tôn kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, tại nước Kàsi, một vị gia chủ tại một ngôi làng nhỏ có hứa làm đồ ăn cúng dường cho thần cây bàng mọc gần cổng làng. Khi đi về được an toàn, vị ấy giết nhiều loài hữu tình, và đến gốc cây để xin giải toả lời hứa. Nhưng vị thần cây đứng giữa hai cành cây nói lên bài kệ này:

*Nếu muốn thoát hiện tại,*

*Hãy nghĩ thoát đời sau,*

*Thoát hiện tại như vậy,*

*Là trói buộc thật chặt,*

*Bậc trí không thoát vậy,*

*Thoát vậy, buộc kẻ ngu.*

Từ đây về sau, dân chúng từ bỏ sát sinh, sống theo chánh pháp, sau khi mạng chung được sanh lên Thiên giới làm tràn đầy thành phố chư Thiên.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư thuyết pháp thoại này xong, kết hợp hai câu chuyện, và nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, Ta là vị Thần cây.*

-ooOoo-

## **20. CHUYỆN HỒ NALAKAPÀNA (Ti ệ n Thân Nalakapàna)**

***Thấy dấu chân đi xuống...***

*Trong khi du hành ở Kosala, đi đến làng Nalakapàna, sống ở rừng Ketaka, gần hồ Nalakapàna, bậc Đạo Sư kể câu chuyện này về cọng lau. Lúc bấy giờ các Tỷ-kheo, sau khi tắm tại hồ Nalakapàna, bảo các Sa-di đi lấy những cọng lau để làm ống kim, họ thấy các cọng lau đều trống rỗng hoàn toàn, liền đến hỏi Thế Tôn:*

*- Bạch Thế Tôn, chúng con cho lấy các cọng lau để làm ống kim. Nhưng từ gốc cho đến ngọn, các cọng lau ấy đều trống rỗng hoàn toàn. Vì sao lại như vậy?*

*Bậc Đạo Sư nói:*

*- Nay các Tỷ-kheo, đây là do đại nguyện xưa của Ta vậy.*

*Nói xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, theo truyền thuyết, tại đây có cái hồ trong khu rừng rậm. Trong hồ ấy, có một con quỷ La-sát ăn thịt những ai xuống nước. Lúc bấy giờ, Bò-tát sanh làm khí chúa, to lớn như một con nai màu đỏ, được vây quanh với độ tám mươi ngàn con khí, Bò-tát che chở đàn khí sống ở trong rừng. Bò-tát thường khuyên đàn khí:

*- Nay các con thân, trong rừng này có những cây độc và có những hồ chết, tại đây các loài phi nhân đang sống. Khi các con ăn những trái cây trước kia chưa ăn và uống nước trước kia chưa uống, hãy hỏi ta đã.*

*Đàn khí vâng lời. Một hôm, đi đến một chỗ trước kia chưa từng đến, sau nhiều ngày, chúng tìm nước uống, và thấy một cái hồ. Nhưng chúng không uống nước, cứ ngồi chờ Bò-tát. Ngài đến và nói:*

*- Các con thân, sao các con không uống nước?*

*- Chúng con chờ ngài đến.*

*- Tốt lắm, các con thân!*

*Bò-tát đi vòng hồ thấy có dấu chân đi xuống, không có đi lên, và suy nghĩ:” Không gì nghi ngờ nữa, hồ này có phi nhân ẩn trú”. Bò-tát nói với đàn khí:*

*- Nay các con thân, việc các con làm tốt lắm, vì đã không uống nước. Hồ này có phi nhân ẩn trú.*

*Con quỷ La-sát dưới nước biết được chúng không uống nước, liền hiện ra hình thù ghê rợn với bụng xanh, mặt trắng vàng, tay chân màu đỏ, rẽ nước đi lên và nói:*

*- Sao lại ngồi đây, hãy xuống uống nước!*

*Bò-tát hỏi:*

*- Có phải người là La-sát sanh ra ở trong nước không?*

*- Phải.*

*- Có phải người bắt những ai xuống uống nước ở đây?*

*- Phải. Ta bắt từ con chim nhỏ xuống nước trở lên, ở tại đây, ta không tha một ai! Ta sẽ ăn tất cả các người.*

- Chúng ta sẽ không để người ăn chúng ta.
- Nhưng hãy uống nước đi.
- Được, chúng ta sẽ uống nước. Nhưng chúng ta sẽ không rơi vào quyền lực của người.
- Làm sao các người uống nước được?
- Sao, người nghĩ rằng chúng ta sẽ đi xuống, rồi uống nước à? Không đi xuống nước, tám mươi ngàn chúng ta mỗi ngày lấy một cành lau, như uống nước ngang qua một cành sen xanh, chúng ta sẽ uống nước hồ của người. Như vậy, người sẽ không thể ăn thịt chúng ta được!

Biết được ý nghĩa này, bậc Đạo Sư đọc câu kệ:

*Thấy dấu chân đi xuống,  
Không thấy dấu chân lên,  
Uống nước với cọng lau,  
Người không giết ta được!*

Nói vậy xong, Bò-tát cho đem lại một cọng lau, hồi tưởng lại những hạnh Ba-la-mật, phát lời chân ngôn, lấy miệng thổi cọng lau. Cọng lau trở thành trống rỗng hoàn toàn, không một khúc mắt nào còn lại ở trong. Với cách thức này, Bò-tát cho đem lại ống lau khác, rồi ống lau khác và thổi. Nhưng nếu làm vậy, Bò-tát không thể thổi hết được. Do đó, Bò-tát không làm như vậy nữa. Rồi Bò-tát đi vòng quanh hồ và ra lệnh:

- Tất cả cọng lau đều trống rỗng hết!

Do lợi hành rộng lớn của các vị Bò-tát, mệnh lệnh ấy được thành tựu. Từ đây trở đi, tất cả cọng lau ở xung quanh hồ trở thành trống rỗng.

Trong kiếp này, có bốn thần thông tồn tại suốt kiếp. Thế nào là bốn?

1. Tướng con thỏ trong mặt trăng, sẽ tồn tại trong suốt kiếp này (Tiền Thân số 316)
2. Địa đêm mà lửa được dập tắt, như đã được kể ở Tiền thân Vattaka (số 35), địa điểm ấy sẽ không bị lửa chạm đến trong suốt kiếp này.
3. Tại chỗ có ngôi nhà của người làm đồ gốm Ghatikara không bao giờ mưa rơi xuống trong suốt kiếp này (Kinh Trung Bộ số 81)
4. Các cây lau mọc xung quanh hồ này sẽ hoàn toàn trống rỗng trong suốt kiếp này.

Đây là bốn thần thông sẽ tồn tại trong suốt kiếp này.

Bò-tát ra lệnh như vậy, và lấy một cọng lau rồi ngoài xuống. Tám vạn con khi ấy, mỗi con cầm lấy một cọng lau, đều ngồi xuống vòng quanh hồ. và trong khi Bò-tát hút nước vào qua ống lau, tất cả chúng đều ngồi trên bờ uống nước. Chúng uống nước như vậy, và con quỷ La-sát dưới nước không bắt được một ai nên không hoan hỷ, bỏ đi về trú xứ của nó. Còn Bò-tát với tùy tùng vây quanh, trở về sống ở trong rừng.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư nói:*

- *Này các Tỷ-kheo, những cây lau này hoàn toàn trống rỗng chính do lời phát nguyện xưa của ta.*
- *Sau khi thuyết pháp thoại này xong, Ngài kết hợp hai câu chuyện, và kết luận với sự nhận diện tiền thân:*
- *Thời ấy con quỷ La-sát nước là Đề-bà-đạt-đa, tám vạn con khi là hội chúng của Đức Phật, còn khi chúa khéo dùng phương tiện là Ta vậy.*

-ooOoo-